

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 142/2024/HS-ST
Ngày 26 – 6 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tòng Thị Hiền.

Thẩm phán: Ông Đỗ Tuấn Long.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thị Kim Dung, bà Bùi Thị Đào, ông Lê Bắc Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Sòi Ngọc An Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Như Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 161/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 149/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Ly A C, tên gọi khác: Không; sinh ngày 02 tháng 8 năm 1999 tại huyện T, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản H, xã P, huyện T, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Ly A V và bà Vừ Thị D; có vợ là Vừ Thị K (là bị hại trong vụ án, đã chết), bị cáo chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/01/2024 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đèo Văn H – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Bị hại: Chị Vừ Thị K, sinh năm 1991; nơi cư trú: Bản H, xã P, huyện T, tỉnh Sơn La (bị hại đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Vừ Thị K: Bà Sòng Thị L, sinh năm 1961; nơi cư trú: Bản L, xã L, huyện T, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Ly A V, sinh năm 1981; nơi cư trú: Bản H, xã P, huyện T, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Người phiên dịch cho người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Vừ A C1,

sinh năm: 1995; nơi cư trú: Bản P, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Và Thị K và Ly A C là vợ chồng cùng trú tại bản H, xã P, huyện T, tỉnh Sơn La. Tháng 3 năm 2023, vợ chồng C, K thuê lại một mảnh nương của Tòng Văn N ở bản P, xã B, huyện S, tỉnh Sơn La để trồng sắn. Đầu tháng 01 năm 2024, đến vụ thu hoạch nên vợ chồng C, K dựng một lán ở nương để nghỉ ngơi và trông coi sắn.

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 23/01/2024, Và Thị K thấy đèn pin hết điện nên bảo C mang đèn pin về nhà để sạc điện. Do thời tiết mùa đông lạnh, rét nên C không muốn đi về nhà, K bực tức chửi Chí lười không chịu làm việc. Chí không nói gì mà bỏ ra ngoài lán đứng còn K đứng ở dưới dốc cách Chí 3,6m, quay mặt xuống dưới hơi chếch nghiêng sang phải, C liền nhặt 01 hòn đá không rõ hình ở dưới chân nơi C đang đứng rồi dùng tay phải đang cầm hòn đá ném mạnh trúng vào vùng đầu phía trên thái dương bên phải của K làm K ngã xuống và lăn theo sườn dốc đứng 45 độ, xuống dưới dốc sâu khoảng 100m mới dừng lại. Khi đó có bà Sùng Thị L1, sinh năm 1921 (người bị câm điếc) đứng cách lán nương khoảng 02 đến 03 mét cũng chứng kiến toàn bộ sự việc. Chí tới chỗ K đang nằm, thấy vết thương ở phần đầu bên phải của K chảy nhiều máu nên C đã gọi điện cho bố con ông Ly Chứ S (bác ruột của C) và Ly A P (con ông S) ở cùng bản báo là K ngã đập đầu vào đá ở nương. Sau đó, C cùng P và một số người dân trong bản đưa K đến trạm y tế xã B, huyện S, thấy tình trạng sức khỏe K không tiến triển nên đã đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện S, tỉnh Sơn La. Đến 10 giờ 30 phút cùng ngày, Và Thị K tử vong.

Hồi 12 giờ 00 phút, ngày 23/01/2024 Công an xã P, huyện T tiếp nhận tin báo tố giác tội phạm của ông Vừ A C2, sinh năm 1990, trú tại bản H, xã P, huyện T, tỉnh Sơn La với nội dung: Chị Và Thị K đi làm nương cùng chồng là anh Ly A C, trong lúc K đang làm nương thì bị đá lăn rơi trúng đầu, chị K được anh C và gia đình đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa huyện S, do vết thương quá nặng nên chị K đã tử vong. Mẹ đẻ của chị K nghi ngờ anh C đánh vợ mình dẫn đến tử vong nên yêu cầu cơ quan chức năng làm rõ nguyên nhân chị K chết. Đến 21 giờ 00 phút cùng ngày, Ly A C đã đến Công an xã P, huyện T đầu thú, khai nhận đối với hành vi phạm tội.

Ngày 23/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh S phối hợp cùng các cơ quan chức năng có thẩm quyền khám nghiệm tử thi Và Thị K, xác định: Tóc màu đen dài trung bình 45cm bết dính nhiều máu, đất cát; vết thương bầm dập, nhăm nhở vùng trán đỉnh phải, xây xước bầm tím rải rác nhiều vùng cơ thể, khớp trán đỉnh dãn, mắt vững có nhiều máu chảy từ trong hộp sọ qua khe khớp bản xương sọ ra ngoài; phù máu tụ não dưới màng cứng, trong não thất.

Quá trình khám nghiệm tử thi thu giữ của Và Thị K: 01 chiếc áo phông

ngắn tay màu vàng và 01 chiếc quần bò lưng màu đen.

Ngày 24/01/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh S đã thành lập Hội đồng khám nghiệm hiện trường, xác định: Hiện trường là khu vực nương của gia đình Tòng Văn N thuộc bản P, xã B, huyện S, tỉnh Sơn La. Hiện trường đã bị xáo trộn do cấp cứu bị hại Và Thị K.

Quá trình khám nghiệm hiện trường thu giữ: 01 hòn đá có ký hiệu VI12A2-24; 01 mẫu máu dính trên thân, bẹ cây ngô có ký hiệu VI12A3-24; 01 mẫu máu dính trên bẹ lá cây ngô khô có ký hiệu VI12A4-24;

Quá trình điều tra thu giữ của Ly A C: 01 chiếc áo khoác nam giới dài tay có phần vai và cổ áo màu xanh, phần còn lại màu đen; 01 chiếc quần bò màu xanh đã cũ, trên quần dính nhiều vết bẩn màu nâu; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi A1 vỏ màu xanh nhạt đã qua sử dụng (trong điện thoại lắp 02 sim: Sim 1 số thuê bao 0399907498; Sim 2 số thuê bao: 0817917750).

Ngày 25/01/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La ra Quyết định trưng cầu giám định Phòng K1 Công an tỉnh Sơn La đối với nguyên nhân chết của Và Thị K:

Kết luận giám định số 442/KLGĐTT ngày 30/01/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

“Chấn thương sọ não; Vỡ hộp sọ theo đường khớp, phù não, chảy máu, tụ máu dưới màng cứng, trong não thất”.

Ngày 25/01/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La ra Quyết định trưng cầu giám định Viện pháp y Quốc gia xác định kiểu Gen trên các mẫu gửi giám định:

Kết luận giám định số 112/24/KLGDADN-PYQG ngày 02/02/2024 của Viện pháp y Quốc gia, xác định:

“ADN thu từ mẫu gửi giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4, xác định Mẫu A1 có dấu vết tinh dịch người (dương tính) trùng khớp hoàn toàn với mẫu ADN so sánh của Ly A C; Mẫu A3, A4 là mẫu người (dương tính) hoàn toàn trùng khớp với ADN của Và Thị K; Mẫu A2 không thu được đầy đủ dữ liệu ADN nên không có căn cứ so sánh với ADN của Ly A C, Và Thị K”.

Ngày 01/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành cho bị cáo Ly A C thực nghiệm điều tra, kết quả: Bị cáo đã diễn tả lại hành vi, động tác đã thực hiện phù hợp với vết thương để lại trên người bị hại Và Thị K cùng các dấu vết và vật chứng đã thu giữ tại hiện trường vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 93/CT-VKSSL-P2 ngày 31/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Ly A C về tội *“Giết người”* theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Ly A C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố, bị cáo không khai báo gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Ly A C phạm tội “*Giết người*”.

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Ly A C 20 (hai mươi) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 24/01/2024).

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận ông Ly A V (là bố của bị cáo) không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền 27.000.000đ đã chi phí mai táng phí cho chị K. Bị cáo phải bồi thường tiền tổn thất tinh thần cho bà Sông Thị L2 60 tháng lương tối thiểu = 108.000.000đ.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo khoác nam giới dài tay, phần vai và cổ áo màu xanh, phần còn lại màu đen; 01 chiếc quần bò màu xanh đã cũ; 01 chiếc áo phông ngắn tay màu vàng; 01 quần bò lưng màu đen; 01 hòn đá thu giữ tại hiện trường; 01 mẫu máu dính trên thân, bẹ cây ngô; 01 mẫu máu dính trên bẹ lá cây ngô khô.

Trả lại cho bị cáo: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi A1.

Về án phí: Do bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Ly A C: Không nhất trí về tội danh, điều luật Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố đối với bị cáo. Do bị cáo không có ý định tước đi tính mạng của chị K, sau khi ném chị K bị cáo còn gọi người đưa đi cấp cứu, nên đề nghị chuyển tội danh và xử phạt bị cáo về tội Cố ý gây thương tích dẫn đến chết người theo Điều 134 Bộ luật Hình sự và xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo ra đầu thú, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Miễn án phí cho bị cáo. Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại.

Bị cáo nhất trí với quan điểm bào chữa của người bào chữa, không có ý kiến tranh luận bổ sung.

Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đối đáp với quan điểm bào chữa của người bào chữa: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã xem xét đầy đủ, toàn diện về hành vi, hoàn cảnh, điều kiện phạm tội và nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để luận tội và đề nghị mức hình phạt phù hợp đối với các bị cáo. Do đó, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ

nguyên tội danh, điều luật và mức đề nghị hình phạt đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Ngày 23/01/2024, tại khu vực lán nướng của vợ chồng Ly A C, Và Thị K thuộc bản Phông 2, xã B, huyện S, tỉnh Sơn La. Do có mâu thuẫn, xích mích nhỏ nhặt trong sinh hoạt với Và Thị K, Ly A C đã nhặt một hòn đá có kích thước 16,5cm x 10,5cm x 8,5cm rồi dùng tay phải ném mạnh trúng vào đầu phía trên thái dương bên phải của Và Thị K làm Khua ngã và lăn theo sườn dốc đứng 45 độ, xuống sâu khoảng 100m, gây vết thương bầm dập, nhăm nhở vùng trán đỉnh phải, chấn thương sọ não, vỡ hộp sọ theo đường khớp, phù não, chảy máu, tụ máu dưới màng cứng, trong não thất dẫn đến Và Thị K tử vong.

Hành vi phạm tội của bị cáo Ly A C được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản tiếp nhận tin báo tố giác tội phạm hồi 12 giờ ngày 23 tháng 01 năm 2024 do ông Vũ A C2 tố giác.
- Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú hồi 21 giờ ngày 23 tháng 01 năm 2024.
- Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 07 giờ 15 phút, ngày 24 tháng 01 năm 2024.
- Biên bản thực nghiệm điều tra hồi 09 giờ 10 phút ngày 01 tháng 3 năm 2024.
- Biên bản làm việc đối với người làm chứng bà Sùng Thị L1 (người cầm, diếu) hồi 09 giờ ngày 31 tháng 01 năm 2024 về việc bà Sùng Thị L1 chứng kiến hành vi phạm tội của Ly A C
- Kết luận giám định số 442/KLGĐTT ngày 30/01/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Sơn La.
- Kết luận giám định số 112/24/KLGDADN-PYQG ngày 02/02/2024 của Viện pháp y Quốc gia.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp

với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng sự việc, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả thực nghiệm điều tra, phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Từ những căn cứ chứng minh nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Ly A C phạm tội Giết người theo quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự. Luật sư đề nghị chuyển tội danh và xử phạt bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại Điều 134 là không có căn cứ chấp nhận.

[3] Khung hình phạt áp dụng: Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất trong sinh hoạt với Và Thị K, Ly A C đã nhặt một hòn đá rồi ném mạnh trúng vào đầu phía trên thái dương bên phải của Và Thị K làm Khuỷa ngã và lăn theo sườn dốc gây nhiều chấn thương khiến Và Thị K tử vong. Hành vi nêu trên của bị cáo Ly A C đã vi phạm tình tiết định khung: “*Có tính chất côn đồ*” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo Ly A C là đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc dùng hòn đá có kích thước 16,5cm x 10,5cm x 8,5cm ném mạnh vào vùng trọng yếu trên cơ thể của chị K có thể cướp đi tính mạng Kh, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi, hậu quả chị Và Thị K đã tử vong. Hành vi của bị cáo thể hiện tính chất côn đồ, coi thường tính mạng của người khác, coi thường pháp luật, gây mất trật tự an toàn chính trị xã hội tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo sợ đối với quần chúng nhân dân nơi xảy ra vụ việc.

[5] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu, ra đầu thú, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Ly A C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình chủ động mai táng cho chị Và Thị K; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn; hoàn cảnh gia đình thuộc hộ nghèo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đảm bảo tính giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, bị cáo đã tác động gia đình chi phí mai táng cho Và Thị K là 27.000.000 đồng; đại diện gia đình bị cáo là ông Ly A V đã thỏa thuận với gia đình bị hại bồi thường khoản tiền 50.000.000 đồng, nhưng đến nay gia đình bị cáo chưa thực hiện khoản tiền 50.000.000 đồng nêu trên. Nên tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại không chấp nhận thỏa thuận mà yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiền tổn thất tinh thần là 180.000.000đ. Hội đồng xét xử thấy rằng,

hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, thuộc hộ nghèo, hiện người thân thích thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bị hại chỉ còn bà Sòng Thị L (là mẹ đẻ của bị hại), nên chỉ chấp nhận một phần, buộc bị cáo bồi thường cho bà L là 60 tháng lương tối thiểu là 108.000.000đ.

Chấp nhận sự tự nguyện của ông Ly A V không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền mai táng 27.000.000 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án:

Đối với 01 áo khoác, 01 chiếc quần bò màu xanh đã cũ thu giữ của Ly A C; 01 chiếc áo phông, 01 quần bò lưng màu đen thu giữ của Và Thị K là vật chứng không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 hòn đá thu giữ tại hiện trường là công cụ dùng vào việc phạm tội; cùng 01 mẫu máu dính trên thân, bẹ cây ngô; 01 mẫu máu dính trên bẹ lá cây ngô khô, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi A1 thu giữ của Ly A C. Quá trình điều tra xác định là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo Ly A C là dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Ly A C phạm tội "*Giết người*".

Xử phạt bị cáo Ly A C 20 (*hai mươi*) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 24/01/2024).

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 591 và Điều 593 Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Ly A C phải bồi thường tiền tổn thất tinh thần cho bà Sòng Thị L số tiền là 108.000.000 đồng (*một trăm linh tám triệu đồng*).

Chấp nhận sự tự nguyện của ông Ly A V không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền mai táng 27.000.000 đồng (*hai mươi bảy triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468

Bộ luật dân sự.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ **01** (Một) áo khoác nam giới dài tay, phần vai và cổ áo màu xanh, phần còn lại màu đen thu giữ của Ly A C.

+ **01** (Một) chiếc quần bò màu xanh đã cũ, trên quần dính nhiều vết bẩn màu nâu, mặt trước ống quần bên trái tại vị trí cách mép dưới túi quần 19cm, cách đường chỉ mặt ngoài ống quần trái 02cm có 01 vết dịch màu nâu không rõ hình kích thước 1,5cm x 02cm (do Lý A C3 giao nộp).

+ **01** (Một) chiếc áo phông ngắn tay màu vàng đã qua sử dụng; **01** (Một) quần bò lưng màu đen đã qua sử dụng, thu giữ của Và Thị K.

+ **01** (Một) hòn đá thu giữ tại hiện trường được đựng trong một gói giấy.

+ **01** (Một) mẫu máu dính trên thân, bẹ cây ngô được đựng trong một gói giấy có ký hiệu V112A3-24.

+ **01** (Một) mẫu máu dính trên bẹ lá cây ngô khô được đựng trong một gói giấy ký hiệu V112A4-24.

- Trả lại cho bị cáo: **01** (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi A1 vỏ màu xanh nhạt đã qua sử dụng, bên trong lắp 02 sim điện thoại được niêm phong trong một phong bì để bảo quản theo quy định.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23 tháng 5 năm 2024 giữa Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La và Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La)

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo Ly A C.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/6/2024).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật

thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Phòng PC04-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Phòng KTNV-THA TAND tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Luật sư;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tòng Thị Hiền